TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Afghanistan: Nơi kinh đô Phật giáo hóa thạch trong cát bụi

ISSN: 2734-9195 14:50 04/06/2026

Đạo Phật tại vương quốc này không còn tồn tại dưới dạng một tôn giáo sống với tiếng chuông chùa sớm tối, mà hiện hữu như một "kho báu khảo cổ" khổng lồ và cô độc giữa lòng sa mạc hoang vu.

Giữa ngã tư đường sinh tử kết nối Nam Á và Trung Á vĩ đại, **Afghanistan** sừng sững hiện ra như một pháo đài bất khả xâm phạm. Được tạo hóa bao bọc bằng những dãy núi non hiểm trở và vị trí địa chiến lược định mệnh, mảnh đất này đã trải qua biết bao cuộc thăng trầm máu lửa.

Suốt hàng thiên niên kỷ, nơi đây được thế gian khiếp sợ gọi bằng biệt danh "nghĩa địa của các đế quốc" - nơi chôn vùi dã tâm của những cường quyền sừng sỏ nhất đại địa trước ý chí can trường, bất khuất của những đứa con sa mạc.

Thiên nhiên khắc nghiệt và cốt cách con người

Khí hậu lục địa khắc nghiệt: Mảnh đất của những thái cực dữ dội, nơi mùa hè đổ lửa nóng bức cực hạn, còn mùa đông lại đông cứng trong cái lạnh giá buốt với tuyết phủ trắng xóa các đỉnh núi cao.



Tấm phù điêu khắc đá hơn 1.600 năm tuổi họa hình Thái tử Siddhartha Gautama và một tăng sĩ, mới được phát hiện tại cổ thành Mes Aynak, Afghanistan. Nguồn ảnh: Jaroslav Poncar

Bản hòa ca đa sắc tộc: Khắp bờ cõi là sự hội tụ của những bộ tộc kiêu hùng, từ người Pashtun dũng mãnh thống lĩnh phía nam và phía đông, người Tajik, người Uzbek, cho đến người Hazara kiên cường ẩn mình nơi vùng núi trung tâm hoang vu.

Ngôn ngữ của thi ca và bộ tộc: Tiếng vang của dải đất này được truyền tải qua hai ngôn ngữ chính thức hùng hồn là tiếng Dari huyền bí (biến thể của tiếng Ba Tư cổ) và tiếng Pashto mạnh mẽ.

Đức tin Hồi giáo độc tôn: Đại đa số người dân (hơn 99%) gửi gắm linh hồn vào đấng Allah tối cao, trong đó dòng Hồi giáo Sunni chiếm giữ vị thế tôn nghiêm và ưu thế tuyệt đối.

Linh hồn văn hóa và tinh thần bất diệt

Mật mã danh dự Melmastia: Lòng hiếu khách thiêng liêng chảy trong huyết quản của người Pashtun. Dù trong cảnh nghèo khó tận cùng, họ vẫn sẵn sàng dùng mạng sống để bảo vệ và tiếp đón người lạ bằng sự tôn kính lớn nhất.



Cổ thành Mes Aynak (Afghanistan). Quần thể tu viện Phật giáo cổ đại cách Kabul 40 km về phía đông. Nơi đây có trữ lượng đồng khổng lồ, đang được khai quật cứu hộ trước khi khai thác mỏ. Ảnh: Jerome Starkey (CC BY-SA 2.0).

Ý chí kiên cường thép đá: Trải qua hàng thập kỷ khói lửa chiến tranh dai dẳng, người dân đã tôi luyện nên một lối sống tự lực phi thường, chịu đựng nghịch cảnh cao và gắn kết keo sơn với gia tộc.



Hành lang tu viện Tepe Kafiriat, Afghanistan, thuộc khu khảo cổ thời kỳ Đế quốc Kushan. Ảnh: US Embassy Kabul

Di sản Con đường Tơ lụa: Từng là hồng tâm của tuyến lộ huyền thoại, nền văn hóa nơi đây là sự giao thoa rực rỡ giữa các nền văn minh Ba Tư (Iran cổ đại), Ấn Độ, Hy Lạp và Trung Cổ. Những phiến thảm thủ công tinh xảo, những vần thơ bất hủ, và trò chơi cưỡi ngựa giật dê (Buzkashi) cuồng nhiệt chính là chứng nhân cho một thời hoàng kim.

Bi kịch thời đại và khát vọng sinh tồn

Chính quyền thực tế Taliban: Kể từ bước ngoặt lịch sử tháng 8 năm 2021, lực lượng Taliban đã trỗi dậy giành lại quyền kiểm soát đất nước, thiết lập một chính phủ trên thực tế cai trị toàn bộ bờ cõi.



Một góc tu viện Tepe Kafiriat tại cổ thành Mes Aynak, nơi lưu dấu nhiều phát hiện khảo cổ cốt lõi và tấm bia đá mới. Ảnh: US Embassy Kabul

Khủng hoảng nhân đạo sâu sắc: Đứng sau bức màn nhung của lịch sử sử thi là một thực tại nhói lòng. Quốc gia này đang phải oằn mình chống chọi với nạn đói nghiêm trọng, nền kinh tế bị cô lập hoàn toàn và cơ sở hạ tầng bị tàn phá nặng nề sau những cuộc chiến tranh tàn khốc.

Nằm kiêu hãnh tại ngã tư đường chiến lược giữa Nam và Trung Á, **Afghanistan** là một quốc gia với lịch sử hào hùng, địa hình núi non hiểm trở cùng một nền văn hóa đa sắc tộc vô cùng kiên cường. Vùng đất này vốn là mái nhà chung che chở cho nhiều bộ tộc khác nhau, nơi người Pashtun chiếm số đông, cùng nhau sinh tồn bên cạnh người Tajik, Hazara và Uzbek qua bao thăng trầm của thời đại.



Tượng Phật nhập Niết-bàn tại tu viện Tepe Kafiriat (Afghanistan), nổi bật với hai bàn chân còn nguyên vẹn, minh chứng cho nghệ thuật điêu khắc cổ đại đặc sắc. Ảnh: Đại sứ quán Mỹ tại Kabul.

Khép lại những chương sử chiến chinh, giới sử học đều đồng thuận rằng, ngay sau Đại hội kết tập kinh điển lần thứ III vào thế kỷ III trước Tây lịch, một mạch nguồn tâm linh tĩnh lặng đã chạm đến vùng đất kiêu hùng này. Hoàng đế Ashoka - bậc đại hộ pháp tối cao của lịch sử Phật giáo - đã long trọng ban sắc chỉ, phái đoàn Sứ giả Như Lai lên đường hành đạo. Sứ mệnh thiêng liêng của họ là mang ngọn đuốc từ bi và trí tuệ nhiệm mầu của đạo Phật xuyên qua các biên giới hiểm trở, thắp sáng mảnh đất Afghanistan, đặt nền móng cho một kỷ nguyên dung hợp văn hóa Đông - Tây rực rỡ ngàn năm.

Song hành cùng những trang chính sử lẫy lừng, thời gian còn lưu dấu một giả thuyết đầy mê hoặc rằng hạt mầm Tuệ giác đã âm thầm bén rễ vào lòng đất mẹ từ buổi bình minh sớm hơn thế muôn phần. Những hạt Bồ đề thiêng liêng và giống hoa Bát nhã ngát hương được tin là đã theo dấu chân can trường của các vị Sứ giả Như Lai, tìm đến định cư tại dải đất này ngay sau Đại hội kết tập Kinh điển lần thứ II - trọn một trăm năm sau ngày Đức Thế Tôn nhập cõi Niết bàn vĩnh hằng.



Khu sân trung tâm thuộc phế tích tu viện Kafiriat tại Mes Aynak đang được khảo cổ. Ảnh: Đại sứ quán Mỹ tại Kabul (CC BY-ND 2.0).

Ngay tại hồng tâm của trục tọa độ tâm linh vĩ đại đó, vương quốc cổ đại Gandhāra, ôm trọn cả phần lãnh thổ Afghanistan hiểm trở ngày nay, chính là viên ngọc quý tỏa chiếu thứ ánh sáng rực rỡ nhất của nền văn minh và mỹ thuật Phật giáo toàn cầu.

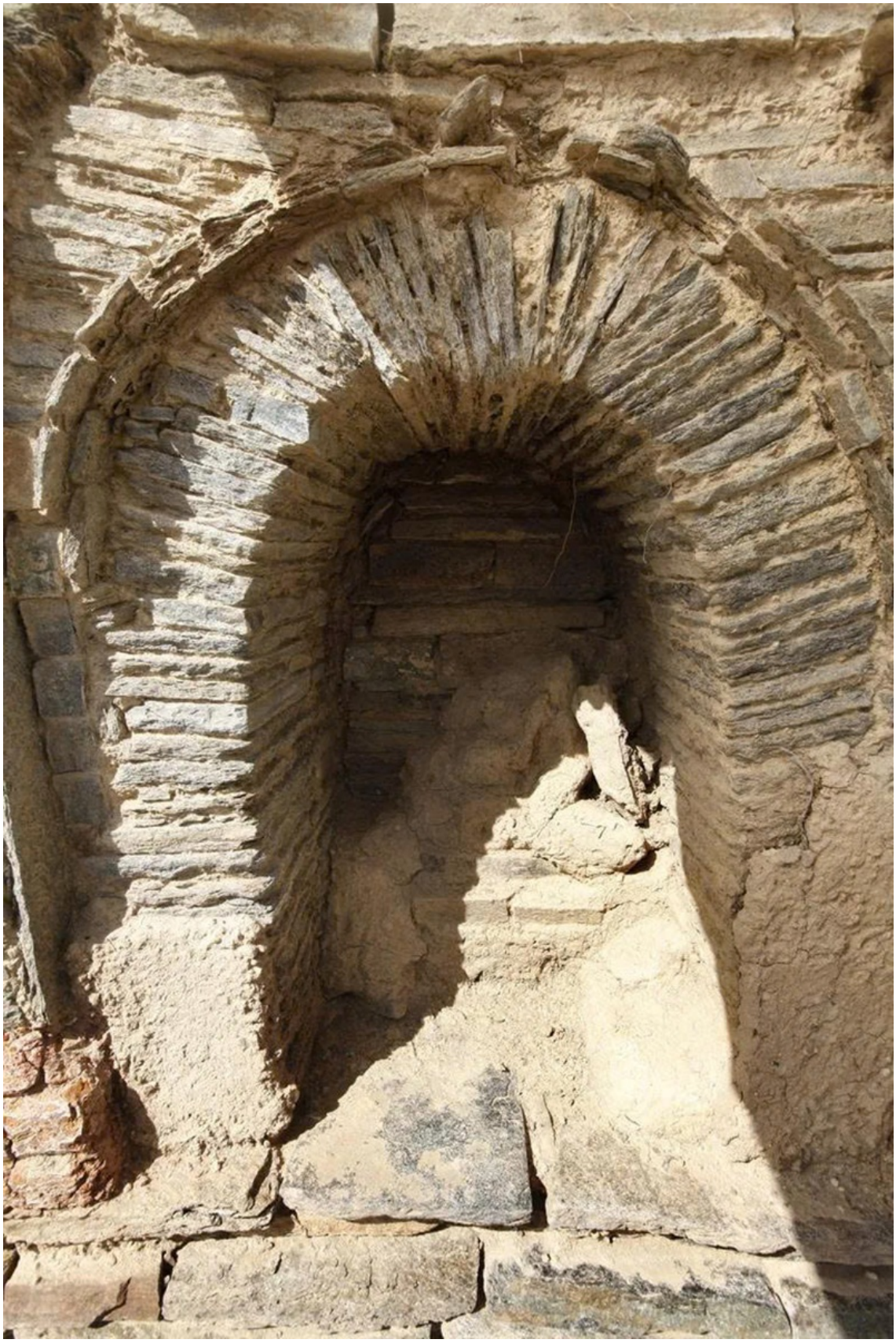
Trên mảnh đất huyền thoại này, lịch sử nhân loại đã ghi dấu một bước ngoặt vĩ đại làm thay đổi dòng chảy nghệ thuật tâm linh: các nghệ nhân thiên tài của Gandhāra lần đầu tiên hạ nét khắc họa, tạc nên thánh tượng đức Phật uy nghiêm dưới hình dáng con người bằng xương bằng thịt. Trước khi kỷ nguyên Hy Lạp hóa đầy lãng mạn tràn đến, hình bóng vô thượng của Ngài luôn được toàn thể chúng sinh tôn kính một cách huyền nhiệm tuyệt đối qua những biểu tượng ẩn dụ như dấu chân Chánh pháp, tòa sen trống hay những khoảng trống tâm linh sâu thẳm vô cùng.



Tháp Bà-sa (stupa) chứa thánh tích tại tu viện Kafiriat thuộc di chỉ Mes Aynak. Tấm bia đá mới được tìm thấy ngay cạnh công trình này. Ảnh: US Embassy, Kabul Afghanistan (CC BY-ND 2.0).

Thuở ban đầu, mạch nguồn Phật giáo Nguyên thủy dường như đã đặt dấu chân tiên phong tại vùng đất này, thế nhưng dòng chảy Đại thừa mới là tông phong vươn lên giữ ngôi vị chủ lưu về sau.

Năm 727 sau Tây lịch, bước chân lữ thứ của Thiền sư Tuệ Siêu (tiếng Hàn: Hyecho, □□ ; 704-783), - vị cao tăng kiêm đại dịch giả lỗi lạc của vương quốc Tân La (Shilla) cổ đại - khi chạm ngõ vùng đất Bamiyan đã ngỡ ngàng tìm thấy những chứng tích cho thấy cả hai dòng chảy Phật giáo Nguyên thủy và Đại thừa vẫn đang hòa quyện song hành. Trải nghiệm quý giá ấy đã được ngài chép lại trong tác phẩm lừng danh "Vãng Ngũ Thiên Trúc Quốc Truyện" (tiếng Hàn: □□□□□ ; chữ Hán: 往五天竺國傳), cuốn cẩm nang du ký vô giá lưu giữ nét đẹp văn hóa và nếp sống tâm linh của những xứ sở ngài đi qua. Mảnh dất này từng chứng kiến một thời kỳ hoàng kim rực rỡ dưới triều đại Kushan hùng mạnh. Bản hùng ca chánh pháp ấy đã đạt đến đỉnh cao vào khoảng năm 100 Tây lịch, khi Đại hội kết tập kinh điển lần thứ IV nhằm xiển dương tư tưởng Phật giáo Đại thừa được long trọng tổ chức dưới sự bảo trợ của vương quyền Kanishka vĩ đại - vị minh quân thánh triết mà lịch sử mãi kính ngưỡng như một bậc Đại Hộ pháp kiệt xuất.



Khám thờ (hốc tường) từ tháp Bà-sa, dùng để tôn trí tượng Phật hoặc Bồ Tát. Ảnh: Đại sứ quán Mỹ tại Kabul, Afghanistan (CC BY-ND 2.0).

Thế kỷ IV sau Tây lịch, Bamiyan vươn mình thành một trong những thánh địa Phật giáo (tiếng Phạn: □□□ saṃgha) lớn bậc nhất thế giới. Dấu ấn kiêu hãnh của thời kỳ này chính là hai pho đại tượng Phật đứng khổng lồ được điêu khắc

kỳ công vào vách núi đá - những kỳ quan nhân loại sau này đã bị Taliban phá hủy một cách tàn nhẫn vào năm 2001. Trong lòng thung lũng đá ấy, người ta tin rằng đã từng có đến 5.000 hành giả ngày đêm tĩnh tọa tu hành trong các thạch động tịch mịch. Dẫu dòng chảy thời gian và ngọn lửa bạo tàn của các thế lực cực đoan đã vùi lấp đi bao kiệt tác mỹ thuật quý báu, những tàn tích tự viện, bảo tháp, cùng các pháp khí và xá-lợi thiêng liêng vẫn âm thầm thức giấc, tiếp tục phát lộ dưới lòng đất Afghanistan. Khúc quanh định mệnh ập đến vào thế kỷ VII khi các cuộc viễn chinh Hồi giáo tràn qua, dìm đạo Phật vào làn sóng suy thoái, để rồi đến thế kỷ XI, tiếng chuông chánh pháp hoàn toàn tắt lịm trên mảnh dất Trung Á này.



Cấu trúc kiến trúc được khai quật tại khu tăng xá (nơi ở của tăng sĩ) ở Mes Aynak. (Ảnh: US Embassy, Kabul Afghanistan / CC BY-ND 2.0)



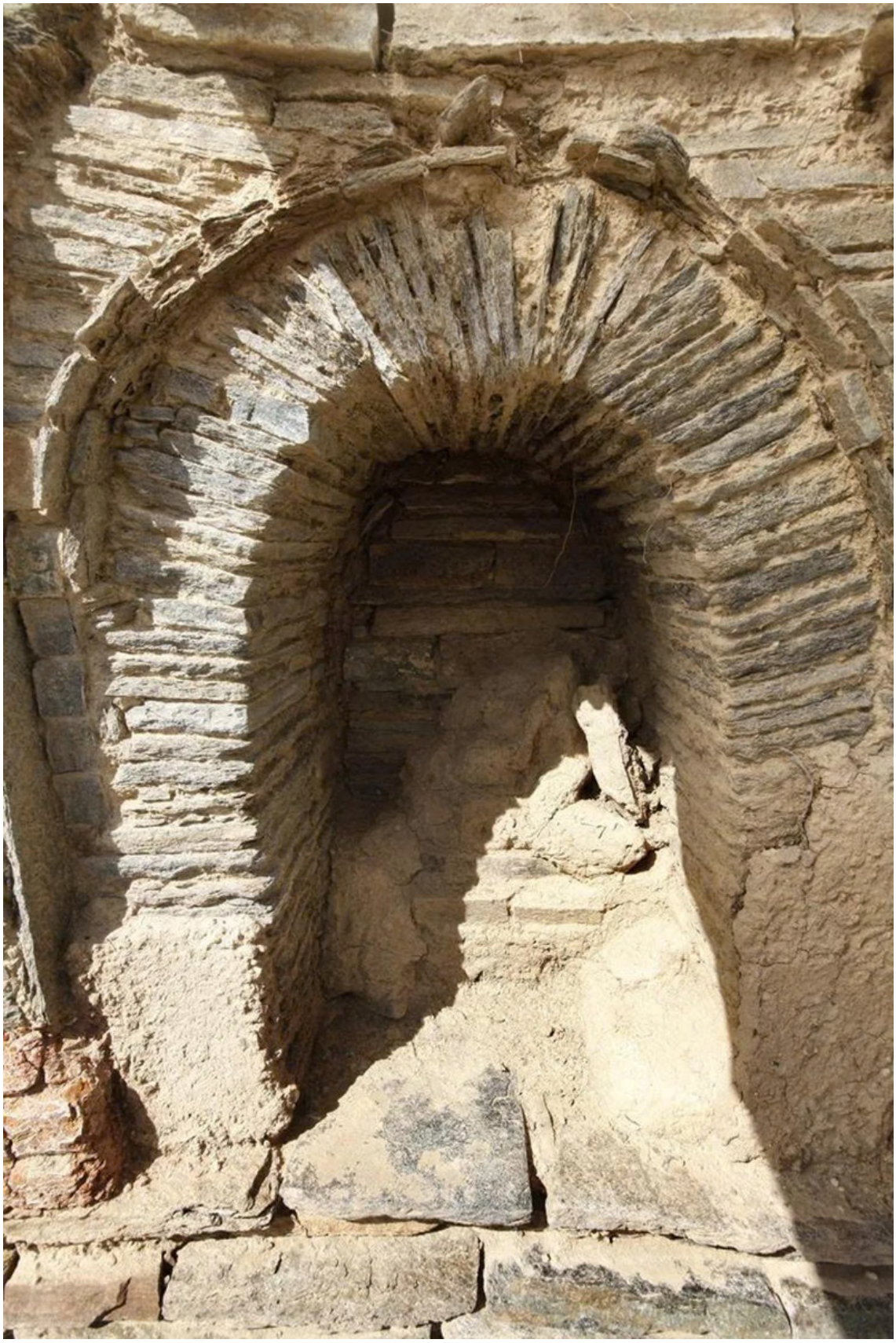
Cấu trúc kiến trúc được khai quật tại khu tăng xá (nơi ở của tăng sĩ) ở Mes Aynak. (Ảnh: US Embassy, Kabul Afghanistan / CC BY-ND 2.0)

Lịch sử Phật giáo tại Afghanistan từ sau thế kỷ XI đến nay không còn là biên niên sử của một tôn giáo sống, khi những cộng đồng phật tử bản địa đã hoàn toàn tan biến vào cát bụi thời gian. Trang sử ấy đã chuyển mình thành một khúc ca bi tráng về sự suy tàn tuyệt đối dưới những cuộc viễn chinh đẫm máu, trải qua nửa thiên niên kỷ bị lãng quên trong hoang vu, để rồi khép lại bằng một cuộc chiến bảo tồn di sản đầy kịch tính và nghẹt thở giữa thế kỷ XXI.

Trước thềm thế kỷ XI, vó ngựa viễn chinh của Vương triều Hồi giáo Ghaznavid oanh tạc khắp bờ cõi, đập tan các tiểu quốc bản địa và chính thức đặt dấu chấm hết cho vị thế chủ lưu của Phật giáo trên dải đất này. Kể từ đây, số phận của những đốm lửa chính pháp Phật đà cuối cùng đã phải trải qua những khúc quanh đầy nghiệt ngã:

Khói lửa viễn chinh và bản di chúc bị xóa nhòa

Cơn thịnh nộ Mông Cổ (Thế kỷ XIII): Năm 1215, cơn bão táp tàn khốc mang tên Thành Cát Tư Hãn quét qua, san phẳng và thiêu rụi gần như toàn bộ các đại tự viện cùng những đô thị sầm uất còn sót lại tại vùng Balkh và Bamiyan huyền thoại.



Tượng Sasal Buddha (Đại Phật Sasal) cao 55 mét tại Bamiyan, Afghanistan, chụp trước khi bị Taliban phá hủy vào năm 2001. Ảnh: Ian Griffiths/Corbis.

Sự sụp đổ của các Hãn quốc (Thế kỷ XIV): Dưới bóng ma ly tán của Hãn quốc Y Nhi (Ilkhanate) và Hãn quốc Sát Hợp Đài (Chagatai), những nhóm phật tử nhỏ

nhoi vẫn kiên cường trì tụng kinh văn trong bóng tối bí mật. Nhưng khi các vương triều này tan rã và bị Hồi giáo hóa hoàn toàn, những dòng ghi chép cuối cùng về người con Phật tại Afghanistan chính thức khép lại, chìm sâu vào lòng đất mẹ.

500 năm cô độc và bi kịch chấn động toàn cầu

Thời kỳ di sản bị lãng quên (Thế kỷ XV - Cuối thế kỷ XX): Suốt hơn năm mươi thập kỷ, Afghanistan hoàn toàn khoác lên mình chiếc áo thuần Hồi giáo. Những kỳ quan Phật giáo đồ sộ như bảo tháp tại Kabul, Logar hay thánh tượng Bamiyan dần bị sa mạc hóa, chôn vùi dưới cát bỏng, bị người đời nhìn nhận như những tàn tích ngoại giáo cổ đại vô hồn thay vì chốn thờ tự tâm linh linh thiêng.



Lãnh đạo Taliban ban đầu cam kết bảo vệ di sản văn hóa Afghanistan. Tuy nhiên, năm 2001, do bất mãn với lệnh trừng phạt từ Mỹ và việc thiếu công nhận quốc tế, họ đã bội ước.

Bi kịch Bamiyan (Tháng 3 năm 2001): Một vết thương không bao giờ lành trong lịch sử nhân loại khi thủ lĩnh tối cao của chính quyền Taliban đời đầu ra lệnh

dùng thuốc nổ và pháo binh đánh sập hai pho tượng Phật khổng lồ tạc từ thế kỷ VI. Tiếng nổ kinh hoàng tại vách đá Bamiyan dưới danh nghĩa bài trừ "thờ ngẫu tượng" đã gây phẫn nộ và chấn động sâu sắc trên toàn cầu, trở thành biểu tượng đau xót nhất về sự hủy diệt văn hóa trong lịch sử hiện đại.

Cuộc hồi sinh khảo cổ và thế tiến thoái lưỡng nan

Khát vọng hồi sinh (Giai đoạn 2001-2021): Trên nền tro tàn của chế độ cũ, chính phủ Cộng hòa Afghanistan phối hợp cùng UNESCO và các phái đoàn khảo cổ tối tân từ Pháp, Nhật Bản, Ý dấn bước vào một cuộc đại phát quang. Từ lòng đất sâu, họ đã giải cứu hàng nghìn cổ vật, bản kinh tay quý giá và những bức bích họa rực rỡ, minh chứng cho một nền văn minh bất tử.



Mảnh vỡ từ một ngôi chùa Phật giáo, Afghanistan (Thế kỷ II–VI Tây lịch). Hiện vật tại Bảo tàng Guimet, Paris.

Nghịch lý thời đại (Giai đoạn 2021-2026): Tháng 8 năm 2021, lực lượng Taliban trở lại nắm giữ vương quyền. Khác hẳn với sự cuồng tín của hai thập kỷ trước,

chính sách của họ đối với di sản Phật giáo giờ đây đã có một cuộc "quay xe" đầy thực dụng vì lợi ích kinh tế. Họ tuyên bố bảo vệ các di tích còn sót lại, thậm chí biến hố sụt nơi hai pho tượng Phật Bamiyan từng đứng thành địa điểm tham quan thu phí, đặt toàn bộ kho tàng cổ vật tại Mes Aynak vào một thế cờ thế sự đầy tiến thoái lưỡng nan giữa bảo tồn văn hóa và khai thác tài nguyên.

Nằm sừng sững tại tỉnh Logar đầy nắng gió, dự án mỏ đồng Mes Aynak chính là chiến trường câm lặng, nơi đang diễn ra cuộc giằng co nghẹt thở giữa một bên là báu vật tâm linh vô giá và một bên là kho tài nguyên khổng lồ của đại địa.

Với quy mô đồ sộ lên tới 400.000 m2, Mes Aynak không chỉ là một phế tích, mà là một trong những thành phố Phật giáo cổ đại vĩ tuyến lớn nhất thế giới, được xây dựng và hưng thịnh suốt từ thế kỷ III đến thế kỷ VI. Nơi đây từng là ngôi nhà chung của hàng trăm thánh tượng đức Phật uy nghiêm và những ngọn bảo tháp (stupa) vươn cao lên bầu trời. Trớ trêu thay cho định mệnh của lịch sử, thành phố tâm linh lộng lẫy này lại tọa lạc ngay trên hồng tâm của dải quặng đồng có trữ lượng lớn thứ hai trên toàn cầu.

Cuộc giằng co giữa khát vọng tài nguyên và báu vật ngàn năm

Sức ép từ vương quyền thực tế: Tính đến mùa hè năm 2026, chính quyền Taliban đang ráo riết thúc ép các nhà thầu Trung Quốc (tập đoàn MJAM-MCC) phải đẩy nhanh tiến độ khai thác mỏ đồng trị giá hàng tỷ USD này sau nhiều năm trời trì hoãn trong bóng tối hậu trường.

Tấm khiên bảo tồn mỏng manh: Nhằm xoa dịu làn sóng phẫn nộ và áp lực từ cộng đồng quốc tế, Taliban đã phê duyệt và cho phép triển khai một dự án cứu nguy, bảo tồn dài hạn cho các cổ vật tại hiện trường.

Mối lo ngại vĩnh hằng của nhân loại: Dẫu vậy, các chuyên gia di sản quốc tế vào năm 2026 vẫn đưa ra những lời cảnh báo đầy u uất rằng việc khai thác lộ thiên với quy mô hủy diệt sẽ xóa sổ hoàn toàn, hoặc làm hư hại vĩnh viễn những cấu trúc tu viện Phật giáo cổ kính vốn đã kiên cường chống chọi với thời gian suốt hai thiên niên kỷ.

Bước sang năm 2026, dải đất Afghanistan đã hoàn toàn vắng bóng những người con Phật bản địa. Đạo Phật tại vương quốc này không còn tồn tại dưới dạng một tôn giáo sống với tiếng chuông chùa sớm tối, mà hiện hữu như một "kho báu khảo cổ" khổng lồ và cô độc giữa lòng sa mạc hoang vu.

Số phận của toàn bộ nền văn minh rực rỡ, vô giá ấy giờ đây đang nằm trọn trong lòng bàn tay của chính quyền Taliban. Di sản của các bậc tiền nhân đang phải đung đưa nghiệt ngã trên một sợi dây định mệnh: một bên là nghĩa vụ bảo tồn những giá trị văn hóa tối cao của nhân loại, và một bên là khát vọng khai thác tài nguyên bằng mọi giá để cứu vãn một nền kinh tế đang bên bờ vực khủng hoảng nhân đạo sâu sắc. Đây chính là chương sử bi tráng và suy tư nhất, khép lại hành trình vạn dặm của ánh đạo vàng trên mảnh đất đầy máu và nước mắt này.

Dựa trên những báo cáo dữ liệu cân não từ Trung tâm Nghiên cứu Pew (Pew Research Center) và Bản đồ Tôn giáo Thế giới (TheARDA), cơ cấu đức tin tại quốc gia này đã đạt đến một trạng thái đồng nhất tuyệt đối, tựa như một khối đá tảng kiên cố trước dòng chảy thời gian:

Đế chế Hồi giáo độc tôn: Chiếm giữ tỷ lệ tối thượng từ 99,7% đến 99,9% toàn bộ linh hồn trên đại địa này. Trong đó, dòng Hồi giáo Sunni ngự trị vị thế áp đảo với khoảng 85% - 89%, dòng Hồi giáo Shia kiên cường duy trì mạch ngầm từ 10% – 15%.

Những đốm lửa tàn nhỏ nhoi: Toàn bộ các tôn giáo khác - bao gồm cả những tro tàn của Phật giáo - chỉ chiếm chưa đầy 0,1% đến 0,3% dân số. Sự hiện diện mỏng manh như sương khói này chủ yếu thuộc về các cộng đồng nhỏ nhoi của người theo đạo Sikh, đạo Hindu, những tín đồ Kitô giáo ẩn mình, hoặc một số rất ít lữ khách phương xa đến đây mưu sinh.

Dẫu cho ở thời điểm hiện tại, bóng dáng của những người con Phật đã gần như tan biến hoàn toàn khỏi mảnh đất này, thì Afghanistan trong quá khứ - suốt một kỷ nguyên hoàng kim kéo dài từ thế kỷ III trước Tây lịch đến thế kỷ VII Tây lịch - đã từng là một trong những thánh địa Phật giáo hưng thịnh, chói lọi bậc nhất dọc theo Con đường Tơ lụa huyền thoại. Minh chứng hùng hồn và bi tráng nhất cho thời kỳ đại vĩ tuyến ấy chính là các đại tự viện cùng cặp thánh tượng Phật khổng lồ tại Bamiyan, những thực thể vĩ đại đã hiên ngang thách thức nghìn năm sương gió trước khi bị đổ sập trong tấn bi kịch chấn động năm 2001.

Tác giả: **Thích Vân Phong**